

**TỔNG HỢP CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÒN HIỆU LỰC HOẠT ĐỘNG TRONG CÁC KCN BÀ RIJA-VŨNG TÀU**  
**Tính đến 15 tháng 6 năm 2021**

TT	Tên dự án	Số GPĐT/GCNDT/G CNĐKĐT	Chủ đầu tư	Thông tin liên lạc	Quốc tịch nhà đầu tư	Nội dung dự án		Đã hoạt động	Chưa hoạt động	Thời hạn hoạt động
						Mục tiêu	Quy mô			
1	DNCX NITORI VIỆT NAM – CN BRVT	6576311248 16/10/2015 09/4/2021	NITORI FURNITURE CO., LTD	Nguyễn Thị Thanh Thúy 0989211277; email thanhthuytb2008@gmail.com	Nhật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất đồ gỗ, đồ nội thất, đồ ngoại thất và trang trí nội ngoại thất theo loại hình doanh nghiệp chế xuất trong khu công nghiệp.</li> <li>- Sản xuất và kinh doanh các loại bán thành phẩm dùng cho đồ gỗ, đồ nội thất, đồ ngoại thất và trang trí nội ngoại thất bao gồm: mút xốp (Urethan), vải địa kỹ thuật (needle punch), bông nhân tạo (padding) và vải không dệt (Non-woven).</li> <li>- Sản xuất vải dệt, vải nhuộm phục vụ cho việc gia công rèm cửa của doanh nghiệp.</li> <li>- Sản xuất, gia công các loại rèm cửa, cung cấp cho doanh nghiệp.</li> <li>- Nhập khẩu, chế biến, sản xuất và kinh doanh các loại nguyên vật liệu, bán thành phẩm dùng cho vải, liên quan đến rèm cửa.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- đồ gỗ, đồ nội thất, đồ ngoại thất và trang trí nội ngoại thất: 8.000 sản phẩm/ngày tương đương 2.024.000 sản phẩm/năm.</li> <li>- mút xốp (Urethan), vải địa kỹ thuật (needle punch), bông nhân tạo (padding) và vải không dệt (Non-woven): 1.200 tấn/năm.</li> <li>- dệt: 8.800.000 m/năm (khoảng 13.200.000 m2/năm).</li> <li>- nhuộm: 8.800.000 m/năm (khoảng 13.200.000 m2/năm).</li> <li>- rèm cửa: 8.400 bộ/ngày (khoảng 2.520.000 bộ/năm).</li> </ul>	X		16/10/2077
2	Nhà máy xử lý và tái chế bụi lò thép tại Việt Nam (VPR)	6531047375 16/02/2016 17/9/2020	KOREA ZINC COMPANY LIMITED		Hàn Quốc	Xử lý và tiêu hủy chất thải nguy hại (xử lý và tái chế bụi lò thép)	Oxit kẽm loại tinh khiết cao: 30.200 tấn/năm; Gang: 27.761 tấn/năm; Chi, bạc tinh chế (chi tiết: tinh quặng chì có lẫn bạc): 1.300 tấn/năm; Xi dùng để sản xuất xi măng: 21.024 tấn/năm; Kẽm, chì, bạc tinh chế (chi tiết: oxit kẽm có lẫn chì và bạc): 4.378 tấn/năm.		X	16/02/2077
3	NHÀ MÁY GIA CÔNG CƠ KHÍ VÀ ĐÚC GANG	2646225607 09/10/2017	Công ty TNHH Gia công Cơ khí và Thương mại Tân Thuận Đức	Tổ 16, thôn Phước Hải, xã Tân Hải, huyện Tân Thành Ông Ngõ Anh Tuấn 0984362378	VN	Đúc gang; gia công cơ khí	1.200 tấn sản phẩm/năm			60 năm từ 09/10/2017
4	TRẠM TIẾP NHẬN VÀ PHÂN PHỐI KHÍ CỦA CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG SOJITZ OSAKA GAS	1051449900 09/10/2017 31/3/2021	Công ty TNHH Sojitz Việt Nam [Nhật 25%]; Sojitz Corporation [Nhật 26%]; Osaka Gas Singapore Pte. Ltd [Singapore 49%]		Singapore	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp đặt và vận hành các thiết bị, đường ống tiếp nhận và cung cấp khí tự nhiên – NG, LPG, CNG hoặc LNG để cung cấp sản phẩm khí tự nhiên – NG (LPG, LNG, CNG được sử dụng dự phòng) cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp chuyên sâu Phú Mỹ 3.</li> <li>- Kinh doanh cung cấp khí tại Việt Nam và ngoài khu công nghiệp chuyên sâu Phú Mỹ 3.</li> <li>- Dịch vụ kỹ thuật bao gồm dịch vụ tư vấn và cố vấn kỹ thuật (CPC 8672).</li> <li>- Tư vấn quản lý, bao gồm dịch vụ tư vấn quản lý trong hoạt động sản xuất (CPC 8650).</li> </ul>	180.000.000 Sm3/năm	X		09/10/2067

TT	Tên dự án	Số GPĐT/GCNĐT/G CNĐKĐT	Chủ đầu tư	Thông tin liên lạc	Quốc tịch nhà đầu tư	Nội dung dự án		Đã hoạt động	Chưa hoạt động	Thời hạn hoạt động
						Mục tiêu	Quy mô			
5	Công ty TNHH Yoshino Gypsum Việt Nam	8775660401 19/10/2017 27/02/2019 3502347498-KD 13/11/2017	Yoshino Gypsum Co., Ltd	KCN Phú Mỹ 3	Nhật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất sản phẩm từ thạch cao.</li> <li>- Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn (không lập cơ sở bán buôn) và quyền phân phối bán lẻ (không lập cơ sở bán lẻ) theo quy định của pháp luật Việt Nam (chi tiết hàng hóa và nội dung hoạt động theo quy định tại Giấy phép kinh doanh).</li> <li>- Dịch vụ tư vấn quản lý doanh nghiệp, bao gồm: dịch vụ tư vấn quản lý chung; dịch vụ tư vấn quản lý tài chính (trừ tư vấn thuế); dịch vụ tư vấn quản lý marketing; dịch vụ tư vấn quản lý nguồn nhân lực; dịch vụ tư vấn quản lý sản xuất</li> </ul>	Thạch cao tấm: 150.000 tấn sản phẩm/năm. Bột xử lý mỗi nối góc thạch cao: 30.000 tấn sản phẩm/năm			19/10/2067
6	Nhà máy sản xuất van và phụ kiện cấp thoát nước và dầu khí	5752717454 17/11/2017 05/12/2019	Công ty TNHH Ha Đạt	160/25/27 đường TCH13, khu phố 4, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh Ông Nguyễn Văn Phụng; 0903614144; email: hanphung1972@yahoo.com ; chức vụ: Giám đốc	VN	Sản xuất van kim loại; các khớp nối, cút nối, phụ kiện cấp thoát nước và dầu khí	100 – 150 tấn/tháng			17/11/2077
7	NHÀ MÁY TÁCH KHÍ CÔNG NGHIỆP – KCN PHÚ MỸ 3	1097123517 04/4/2018 27/11/2020	Công ty Cổ phần Nippon Sanso Việt Nam	Số 33, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Nhật	Sản xuất và cung cấp khí công nghiệp chất lượng cao	- Khí Ni to: 135.000 tấn/năm; - Khí Oxy: 105.000 tấn/năm; - Khí Argon: 4.300 tấn/năm.	X		04/04/2046

TT	Tên dự án	Số GPĐT/GCNĐT/G CNĐKĐT	Chủ đầu tư	Thông tin liên lạc	Quốc tịch nhà đầu tư	Nội dung dự án		Đã hoạt động	Chưa hoạt động	Thời hạn hoạt động
						Mục tiêu	Quy mô			
8	Công ty TNHH Việt Nhật Shirogane Logistics	9807222804 09/4/2018 17/6/2019	Công ty Cổ phần Thanh Bình Phú Mỹ [VN 49%]; Shirogane Transport Co., Ltd [Nhật 51%]	KCN Phú Mỹ 3 Bà Nguyễn Thị Thảo Nhi +842543936838; email: thaonhint2002@yahoo.com; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị	Nhật	- Kinh doanh dịch vụ đại lý vận tải, bao gồm cả hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan và lập kế hoạch bốc dỡ hàng hóa; - Kinh doanh dịch vụ kho bãi và lưu giữ hàng hóa, bao gồm cả hoạt động kinh doanh kho bãi container và kho xử lý nguyên liệu, thiết bị; - Kinh doanh dịch vụ hỗ trợ khác, bao gồm cả hoạt động tiếp nhận, lưu kho và quản lý thông tin liên quan đến vận chuyển và lưu kho hàng hóa trong suốt cả chuỗi logistics; hoạt động xử lý lại hàng hóa bị khách hàng trả lại, hàng hóa tồn kho, hàng hóa quá hạn, lỗi mốt và tái phân phối hàng hóa đó; hoạt động cho thuê và thuê mua container; đóng gói dán nhãn mác hàng hóa để lưu thông; - Kinh doanh các dịch vụ logistics liên quan khác, bao gồm: dịch vụ thương mại bán buôn; dịch vụ thương mại bán lẻ, bao gồm cả hoạt động quản lý hàng lưu kho, thu gom, tập hợp, phân loại hàng hóa, phân phối lại và giao hàng; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, bán buôn máy móc thiết bị và phụ tùng máy khác; - Xây dựng nhà xưởng, kho bãi; - Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm hàng hóa vận tải.	6.297 m <sup>2</sup> kho, 4.809,5 m <sup>2</sup> bãi.	X		09/04/2077
9	TRẠM TRỘN BÊ TÔNG NHỰA ĐƯỜNG	7886786333 04/5/2018	Công ty Cổ phần CIEC Toàn Cầu	Thôn Vân Côn, xã Vân Côn, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội Ông Triệu Hồng Tuyền 0912283409; email: tuyentrieu121273@yahoo.com; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	VN	Sản xuất, thi công bê tông nhựa	140 tấn/giờ tương đương 178.000 tấn/năm			10 năm từ 04/5/2018
10	NHÀ MÁY GIẤY MARUBENI TẠI TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU	6509589224 04/6/2018 15/10/2020	Công ty Cổ phần Marubeni		Nhật	Sản xuất giấy mặt và giấy sóng	400.000 tấn/năm		X	04/06/2077

TT	Tên dự án	Số GPĐT/GCNĐT/G CNĐKĐT	Chủ đầu tư	Thông tin liên lạc	Quốc tịch nhà đầu tư	Nội dung dự án		Đã hoạt động	Chưa hoạt động	Thời hạn hoạt động
						Mục tiêu	Quy mô			
CM 12	Nhà máy sản xuất hợp chất Zirconium Việt Nam	(492033000221 ngày 22/3/2012 14/102014) 4353414027 30/8/2016 17/8/2020	Daiichi Kigenso Kagaku Kogyo Co.,LTD (99,99%); MASAYUKI ITAHASHI (0,005%); Isao Okazaki (0,005%); Japan Bank For International Cooperation	<a href="mailto:khanh.lth@vrechm.com">khanh.lth@vrechm.com</a>	Nhật	Sản xuất chế biến sâu quặng Zircon để sản xuất các loại hợp chất Zirconium và Sodium metasilicate	13.300 tấn Zirconium/năm; 8.500 tấn sodium/năm			21/12/2077
11	Nhà máy sản xuất cà phê hòa tan Marubeni tại Việt Nam	5422384888 12/02/2019 15/9/2020	Marubeni Corporation		Nhật	Sản xuất cà phê hòa tan và sản phẩm cà phê chiết xuất từ nguyên liệu hạt cà phê nhân thô theo loại hình chế xuất trong khu công nghiệp	16.000 tấn/năm		X	12/02/2077
12	NHÀ MÁY BÊ TÔNG NAM NGUYỄN BÀ RI	7038722416 16/4/2019	Công ty Cổ Phần Xây Dựng Nam Nguyễn	Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Việt Nam Ông Lê Hoài Nam 0723778027; email: btnamnguyen@gmail.com; chức vụ: Giám đốc	VN	Sản xuất bê tông tươi tại khu công nghiệp chuyên sâu Phú Mỹ 3 và các dự án lân cận khác	200.000 m3 bê tông/năm		X	16/04/2077
13	CHI NHÁNH NHÀ MÁY SẢN XUẤT CỐC – CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN VIỆT NAM GS INDUSTRY	5448393745 22/5/2019 05/01/2021	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Việt Nam GS Industry	Số 10 Lương Định Của, phường An Khánh, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh	Hàn Quốc	Sản xuất các sản phẩm từ bê tông Dịch vụ đóng cọc Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn (không thành lập cơ sở bán buôn) các hàng hóa có mã HS 6810 Thực hiện quyền phân phối bán buôn (không thành lập cơ sở bán buôn) các sản phẩm xi măng, phụ gia xi hạt lò cao nghiền mịn (GGBS) dùng cho bê tông và vữa	+ Sản xuất các sản phẩm từ bê tông: 240.000 tấn/năm; + Dịch vụ đóng cọc: 200.000 USD/năm; + Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn (không thành lập cơ sở bán buôn) các hàng hóa có mã HS 6810: 200.000 USD/năm. + Thực hiện quyền phân phối bán buôn (không thành lập cơ sở bán buôn) các sản phẩm xi măng, phụ gia xi hạt lò cao nghiền mịn (GGBS) dùng cho bê tông và vữa: 108.000 tấn/năm.	X		21/12/2077

TT	Tên dự án	Số GPĐT/GCNĐT/G CNĐKĐT	Chủ đầu tư	Thông tin liên lạc	Quốc tịch nhà đầu tư	Nội dung dự án		Đã hoạt động	Chưa hoạt động	Thời hạn hoạt động
						Mục tiêu	Quy mô			
14	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI OG VIỆT NAM	7670077144 15/7/2019	OG Corporation	Ông Eiji Fukui +81-45-981-9818; email: e-fukui@ogcorp.co.jp; chức vụ: Chủ tịch	Nhật	Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, và quyền phân phối bán buôn (không bán lẻ, không thành lập cơ sở bán buôn, bán lẻ) các mặt hàng có mã HS sau: 1108, 1212, 1702, 2008, 2009, 2102, 2301 → 2308, 2501 (ngoại trừ 2501.00.10.00), 2502 → 2523, 2525 → 2530, 2601 → 2611, 2613 → 2621, 2701 → 2715 (ngoại trừ 2801 → 2837, 2839 → 2843, 2847, 2849, 2850, 2852, 2853, 2901 → 2942, 3101 → 3105, 3201 → 3210, 3212 → 3215, 3301, 3302, 3402 (ngoại trừ 3402.20), 3403, 3404, 3407, 3501 → 3507, 3801 → 3807, 3808 (ngoại trừ 3808.50.12.00, 3808.50.19.10, 3808.91.20.00 và 3808.91.90.10), 3809 → 3826, 3901 → 3917, 3919 → 3921, 3923, 3925, 4001 → 4017, 4701 → 4707, 4801 → 4810, 4811 (ngoại trừ 4811.10.10.10, 4811.10.90.10, 4811.51.20.10, 4811.51.90.10, 4811.59.30.10, 4811.59.90.10, 4811.60.10.10, 4811.60.90.10, 4811.90.30.20, và 4811.90.90.30), 4812, 4813, 4816, 4821, 4822, 5401 → 5408, 5501 → 5516, 5601 → 5609, 5911, 6801 → 6814, 6901 → 6907, 6909, 7001 → 7011, 7014 → 7017, 7019, 7020, 7201 → 7229, 7301 → 7320, 7322, 7325, 7326, 7401 → 7413, 7415, 7419, 7501 → 7508, 7601 → 7614, 7616, 7801, 7802, 7804, 7806, 7901 → 7905, 7907, 8001 → 8003, 8007, 8307, 8402 → 8404, 8406, 8410, 8413, 8416, 8417	Doanh thu 490 tỷ đồng/năm	X	15/07/2069	
15	Dự án Vantage Depot Services	5403146335 30/7/2019 01/02/2021	Medlog SA [Thụy Sĩ 49%]; Công ty Cổ phần Vantage Logistics [VN 30%]; Công ty TNHH Dịch Vụ Tàu Biển Bên Sông [VN 21%]	Phòng 601, tầng 6, River Gate Residence, số 151-155 đường Bến Vân Đồn, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh Ông Diệp Quốc Phú Chủ tịch Hội đồng quản trị	Thụy Sĩ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa.</li> <li>- Vận tải hàng hóa đường bộ.</li> <li>- Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương.</li> <li>- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt.</li> <li>- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy.</li> <li>- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: Dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa.</li> </ul>	Sức chứa 2.500 container rỗng trên diện tích 11.900 m2 kho bãi lưu giữ hàng hóa	X	21/12/2077	

TT	Tên dự án	Số GPĐT/GCNĐT/G CNĐKĐT	Chủ đầu tư	Thông tin liên lạc	Quốc tịch nhà đầu tư	Nội dung dự án		Đã hoạt động	Chưa hoạt động	Thời hạn hoạt động
						Mục tiêu	Quy mô			
16	SẢN XUẤT VÀ BUÔN BÁN POLYME ACRYLIC CHO NGÀNH CÔNG NGHIỆP GIẤY	1016011344 12/12/2019 15/6/2020	Công ty Arakawa Chemical Industries, Ltd.	Osaka-shi, Chuo-ku, Hirano-machi 1-3-7, Nhật Bản Ông Takashi Une +81-6-6209-8564; địa chỉ email: une@arakawachem.co.jp; chức vụ: Chủ tịch	Nhật	- Sản xuất, chế biến và bán buôn polyme acrylic cho ngành công nghiệp giấy. - Thực hiện quyền xuất nhập khẩu và quyền phân phối bán buôn (không thành lập cơ sở bán buôn) nguyên liệu thô và các sản phẩm của Tập đoàn hóa chất Arakawa (các công ty liên kết). Mã HS: 2807, 2809, 2815, 2827, 2833, 2835, 2904, 2905, 2907, 2909, 2916, 2917, 2918, 2922, 2923, 2924, 2927, 2929, 2933, 2934, 3102, 3208, 3209, 3210, 3402 (ngoại trừ 3402.20), 3806, 3808 (ngoại trừ 3808.50.12.00, 3808.50.19.10, 3808.91.20.00 và 3808.91.90.10), 3809, 3810, 3815, 3816, 3824, 3902, 3903, 3906, 3907, 3909, 3911.	polyme acrylic: 64.000 tấn/năm, bao gồm 32.000 tấn/năm (giai đoạn 1) và 32.000 tấn/năm (giai đoạn 2).		X	21/12/2077
17	SEAH M&S VIỆT NAM	6501143300 05/12/2019 15/6/2020	SeAH M&S Corp.	188, Sandanjungang-ro, Yeosu-si, Jeollanam-do (Hwachi-dong), Hàn Quốc Ông Ma Jungrak +82-2-6970-0900; chức vụ: Giám đốc điều hành kiêm Chủ tịch	Hàn Quốc	- Sản xuất kim loại màu. - Sản xuất hợp kim sắt. - Thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối bán buôn (không thành lập cơ sở bán buôn) sản phẩm kim loại màu và hợp kim sắt. - Dịch vụ kho bãi và lưu giữ hàng hóa.	- hợp kim sắt: 16.200 tấn sản phẩm/năm, bao gồm 15.000 tấn Ferro Molybdenum/năm và 1.200 tấn Ferrovandium/năm. - kim loại màu: 25.003 tấn sản phẩm/năm, bao gồm 25.000 tấn bột Molybdenum Oxide/năm và 3 tấn APR (Ammonium Perrhenate)/năm. - Dịch vụ kho bãi và lưu giữ hàng hóa: diện tích kho bãi 10.000 m2.		X	21/12/2077
18	CÔNG TY TNHH SEIKO PMC VIỆT NAM	9931434538 12/12/2019	Công ty Seiko PMC Corporation	3-3-6, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo, Nhật Bản Ông Satoshi Takizawa (81)362027331; địa chỉ email: satoishi-takizawa@seikopmc.co.jp; chức vụ: Giám đốc đại diện kiêm Chủ tịch	Nhật	- Sản xuất và kinh doanh các loại hóa chất ngành giấy có mã HS như sau: + Chất tăng độ bền khô cho giấy: 3906; + Tác nhân gia keo bằng nhựa thông: 3806. - Thực hiện quyền xuất nhập khẩu và quyền phân phối bán buôn (không thành lập cơ sở bán buôn) các loại hóa chất có Mã HS: 2835, 2917, 2932, 3002, 3402 (ngoại trừ 3402.20), 3806, 3809, 3902, 3903, 3906, 3908, 3909, 3911.	- Chất tăng độ bền khô cho giấy: 18.000 tấn/năm. - Tác nhân gia keo bằng nhựa thông: 12.000 tấn/năm.		X	21/12/2077
19	CÔNG TY TNHH IZUMI MFG VIỆT NAM	9842993738 10/6/2020	Công ty Cổ phần Izumi Chain	Ông Higashino Kazuyuki +81-42-571-6238; địa chỉ email: higashino@izumichain.co.jp; chức vụ: Chủ tịch	Nhật	Sản xuất dây xích cho xe đạp và xe máy (không có công đoạn xi mạ)	500 tấn/năm		X	21/12/2077